

Số: 162 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 10 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Kiểm tra chuyên đề Nông nghiệp và Môi trường năm 2026

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 58/2025/QĐ-UBND ngày 04/09/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2177/SNNMT-KHTC ngày 27/02/2026 về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chuyên đề Nông nghiệp và Môi trường năm 2026;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề Nông nghiệp và Môi trường năm 2026, gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách và quy trình kỹ thuật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Thông qua hoạt động kiểm tra chuyên đề, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; đồng thời nâng cao ý thức chấp hành pháp luật chuyên ngành trong các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phòng, chống thiên tai, giảm nghèo, phát triển nông thôn; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo; viễn thám và quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý theo quy định pháp luật.

Hoạt động kiểm tra chuyên đề được thực hiện gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau kiểm tra; qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, phòng ngừa vi phạm, bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đồng thời, việc kiểm tra được triển khai theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh; bảo đảm không chồng chéo,

không gây phiền hà, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

2. Yêu cầu

Hoạt động kiểm tra chuyên đề được tổ chức và thực hiện trên cơ sở tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan kiểm tra; đúng đối tượng, nội dung, phạm vi và thời gian theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc kiểm tra phải bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực được giao.

Quá trình triển khai hoạt động kiểm tra chuyên đề phải bảo đảm tính khách quan, công khai, minh bạch, trung thực và chính xác. Nội dung kiểm tra được xác định rõ ràng, có trọng tâm, trọng điểm; kết quả kiểm tra được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, phản ánh đúng thực trạng việc chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

Hoạt động kiểm tra chuyên đề được thực hiện theo hướng tăng cường hiệu quả, tránh trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thanh tra, kiểm tra khác trên cùng một đối tượng; cơ chế phối hợp kiểm tra khi trùng đối tượng tại các đơn vị thuộc tuân theo nguyên tắc không chồng chéo, đảm bảo hiệu quả (trường hợp trùng đơn vị do khác chuyên môn, có thể thành lập đoàn kiểm tra chung nếu thấy cần thiết). Quy trình bao gồm: rà soát kế hoạch, hợp nhất đoàn kiểm tra, chia sẻ thông tin và sử dụng kết quả chung đảm không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt bình thường của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Việc kiểm tra phải gắn với yêu cầu cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH KIỂM TRA

1. Kiểm tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về Lĩnh vực Môi trường

Đối tượng kiểm tra: 10 tổ chức (*Danh sách các tổ chức là đối tượng kiểm tra thể hiện tại Phụ lục 01 kèm theo*).

- Nội dung: Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Thời gian (dự kiến): Quý II; III năm 2026.
- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Chi cục Bảo vệ môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương (nếu có).

2. Kiểm tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y

Đối tượng kiểm tra: 74 tổ chức, cá nhân (*Danh sách các tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra thể hiện tại Phụ lục 02 kèm theo*).

- Nội dung: Kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về chất lượng thuốc thú y; Kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về điều kiện chăn nuôi đối với trang trại quy mô lớn; Kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về điều kiện buôn bán, chất lượng thức ăn chăn nuôi.

- Thời gian (dự kiến): Quý I, II, III, IV năm 2026.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường. Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là nội dung kiểm tra Kế hoạch chuyên đề Nông nghiệp và Môi trường năm 2026. Các sở, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng nhiệm vụ nghiêm túc triển khai thực hiện. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch Nguyễn Văn Đệ;
- CVP, PCVP.NC;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, TD (Thắng).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

Phụ lục 01:**DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN LÀ ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2026**

- Đơn vị chủ trì: **Chi cục Bảo vệ môi trường**
- Thời gian kiểm tra: Quý II, III, IV năm 2026
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương (nếu có).

TT	Đơn vị	Địa chỉ
1	Bệnh viện Tai Mũi Họng Miền Trung	Phường Vinh Phú
2	Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An	Phường Trường Vinh
3	Trang trại bò sữa Nghệ An - Chi nhánh Công ty TNHH MTV bò sữa Việt Nam	Xã Đông Hiếu
4	Khách sạn Sài Gòn - Kim Liên (Cửa Lò)	Phường Cửa Lò
5	Trạm trộn bê tông Hùng Thi - Công ty TNHH Thương mại Hùng Thi	Xã Hưng Nguyên
6	Trạm trộn bê tông Việt Sing - Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Việt Sing	Xã Hưng Nguyên
7	Khu sinh thái Mường Thanh - Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Mường Thanh	Xã Hùng Châu
8	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt - Công ty Cổ phần Tập đoàn công nghệ T-Tech Việt Nam (Chi nhánh Nghệ An)	Xã Nghĩa Đàn
9	Nhà máy sản xuất đá ốp lát tự nhiên - Công ty Cổ phần Tập đoàn khoáng sản Hoàng Gia	Thung Sánh Tái, xã Châu Lộc
10	Cụm công nghiệp Thọ Sơn	Xã Quý Hợp

Phụ lục 02:**DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN LÀ ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI, THÚ Y NĂM 2026**

- Đơn vị chủ trì: **Chi cục Chăn nuôi và Thú y**
- Thời gian kiểm tra: Quý I, II, III, IV năm 2026
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương (nếu có)

TT	Đơn vị	Địa chỉ
I. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về chất lượng thuốc thú y		
1	Đại lý thuốc thú y Xuân Lam	Chợ Mới, xóm Thuận Minh, xã Thuận Trung
2	Cửa hàng thuốc thú y Tiến Thủy	Xóm 4, xã Bạch Hà
3	Thuốc thú y Yến Bảo	Xóm Nguyễn Tạo, xã Bạch Ngọc
4	Thuốc thú y Thành Mai	Xóm 5, xã Bạch Ngọc
5	Thuốc thú y Thái Doãn Bình	Xóm Hồ Sen Khuôn, xã Văn Hiến
6	Thuốc thú y Bình My	Xóm 3, xã Hạnh Lâm
7	Cửa hàng thuốc thú y Tâm Linh	Xóm Liên Chung, xã Cát Ngạn
8	Thuốc thú y Tuấn Lý	Thôn Thủy Phong, xã Kim Bảng
9	Thuốc thú y Xuân Hoàn	Thôn Thủy Chung, xã Kim Bảng
10	Cửa hàng thuốc thú y Phan Thị Mai	Xóm Tân Yên A, xã Bình Minh
11	Cửa hàng thuốc thú y Đô Anh	Xóm Thị Tứ, xã Bình Minh
12	Cửa hàng thuốc thú y Thái Tuấn	Xóm 5, xã Quan Thành
13	Đại lý Trung Thành	Xóm 6, xã Hợp Minh
14	Cửa hàng thuốc thú y Nguyễn Thị Mai	Xóm 3, xã Tân Kỳ
15	Thuốc thú y Huyền Triều	Xóm Tân Văn, xã Tân Kỳ
16	Cửa hàng thuốc thú y Bình Duyên	Xóm 5, xã Nghĩa Đồng
17	Đại lý Ân Thành	Xóm Thị Tứ, xã Tân An
18	Thuốc thú y Thanh Nhuận	Thôn Kim Nhan 2, xã Anh Sơn
19	Thuốc thú y Lê Giang	Thôn Kim Nhan 2, xã Anh Sơn

20	Thuốc thú y Hà Bình	Thôn 4, xã Yên Xuân
21	Thuốc thú y Lê Thị Nhân	Thôn 3, xã Yên Xuân
22	Cửa hàng thuốc thú y Thảo Tâm	Xóm 1, xã An Châu
23	Công ty TNHH nông nghiệp Thọ Thoa	Xóm Nam Xuân, xã Quảng Châu
24	Cửa hàng thuốc thú y Nghiệm Loan	Xóm 1, xã Nghi Lộc
25	Cơ sở Nguyễn Thành Trung	Xóm 6, xã Phúc Lộc
26	Cửa hàng thuốc thú y Linh Liệu	Thôn 5 Quỳnh Tân, xã Quỳnh Văn
27	Công ty TNHH Dược và Vật tư nông nghiệp Hải Quang	Xóm 16, xã Quỳnh Văn
28	Cửa hàng thuốc thú y Thanh Thành	Thôn 5, xã Quỳnh Thắng
29	Cửa hàng thuốc thú y Bình Thuý	Khối Quang Trung, phường Thái Hòa
30	Đại lý thuốc thú y Đức Hiền	Khối Tây Hồ 1, phường Thái Hòa
31	Cửa hàng thuốc thú y Lê Quý	Khối Chế biến lâm sản 1, phường Thái Hòa
32	Cửa hàng thuốc thú y Nguyễn Thị Duyên	Phú Thành, phường Tây Hiếu
33	Cửa hàng thuốc thú y Phương Trà	Xóm 3, xã Đông Hiếu
34	Đại lý Long Loan	Làng Chong, xã Nghĩa Lâm
35	Thuốc thú y Quỳnh Chinh	Xóm Liên Hiệp 2, xã Nghĩa Hưng
36	Cửa hàng Quyết Hiền	Xóm Đồng Cạn, xã Tam Hợp
37	Đại lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi Long Lưu	Xóm Tân Mỹ, xã Tam Hợp
38	Công ty CP thuốc thú y Miền Trung	Số 17 đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Thành Vinh
39	Cửa hàng thuốc thú y Lê Thị Hải	Khối Cộng Hoà, phường Trường Vinh
40	Cửa hàng thuốc thú y Nguyễn Thị Phương	Xóm 1, xã Hưng Trung
II. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về điều kiện chăn nuôi đối với trang trại quy mô lớn		
1	Trang trại chăn nuôi lợn của bà Nguyễn Thị Lan	Thôn 5, Xã Kim Bảng
2	Công ty TNHH Tam Thái	Xóm 1, Nghi Văn, Xã Văn Kiều
3	Trang trại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển vật nuôi công nghệ cao- Công ty TNHH Mavin Anh Sơn	Thôn Hợp Tiến, Xã Nhân Hòa
4	Trang trại chăn nuôi lợn của Ông Nguyễn Văn Thành	Xóm Tân Sơn, Xã Bình Minh

III. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về điều kiện buôn bán, chất lượng thức ăn chăn nuôi		
1	Cửa hàng buôn bán TĂCN Trường Liễu (Trần Xuân Trường)	Khối 10, Đại Đồng
2	Cơ sở Minh Tường (Đặng Xuân Minh)	Khối 12, Đại Đồng
3	Cơ sở Hoài Tiến (Nguyễn Hữu Hoài)	Khối 10, Đại Đồng
4	Cơ sở Trần Văn Chiến	Xóm Trường Kỳ, Kim Bảng
5	Cơ sở Tuấn Phụng	Xóm Thị Tứ, xã Tân An
6	Cơ sở Phan Văn Sỹ	Xóm Trung Tâm, Tân An
7	Cơ sở Nguyễn Văn Sáng	Khối 5, Tân Kỳ
8	Cơ sở Huệ Ngọc (Nguyễn Bá Ngọc)	Khối 3, Tân Kỳ
9	Cơ sở Nga Nga (Nguyễn Thị Nga)	Xóm 6, Yên Xuân
10	Cơ sở Nga Cửu (Nguyễn Võ Cửu)	Xóm 6, Vĩnh Tường
11	Cơ sở Đồng Quỳnh (Nguyễn Đình Đồng)	Xóm 6, Yên Xuân
12	Cơ sở Trần Đình Bắc	Xóm Phụng Minh, Tân Kỳ
13	Cơ sở Huỳnh Phú (Trần Thị Dàn)	Xóm 1, Anh Sơn
14	Tổng kho CP	Khối 1, Nghi Lộc
15	Tổng kho Lạc Hồng	Khối 1, Nghi Lộc
16	Tổng kho Jafa	Khối 1, Nghi Lộc
17	Tổng kho Gold coin	Khối 1, Nghi Lộc
18	Tổng kho De heus	Khối 1, Nghi Lộc
19	Tổng kho Leonghup	Khối 1, Nghi Lộc
20	Kho Agrifeed Việt Nam	Khối 1, Nghi Lộc
21	Tổng kho US	Khối 1, Nghi Lộc
22	Cơ sở Nguyễn Bá Tuấn	Xóm Tiên Lý, Vân Tụ
23	Cơ sở Thái Văn Lượng	Xóm Chại, Vân Tụ
24	Cơ sở Ngô Văn Tinh	Xóm Chại, Vân Tụ
25	Tổng kho Hoa Kỳ	Xóm 4, Hùng Châu
26	Tổng kho dinh dưỡng Thái Lan	Quốc lộ 1A, Đức Châu
27	Cơ sở Hoàng Văn Ba	Xóm 5, An Châu
28	Cơ sở Quang Lan (Nguyễn Cảnh Quang)	Xóm Nguyễn Tạo, Bạch Ngọc
29	Cơ sở Sáng Chinh (Hoàng Thị Chinh)	Xóm Văn Đồng, xã Bạch Hà
30	Cơ sở Bùi Sỹ Tuấn	Xóm Nguyễn Tạo, Bạch Ngọc